TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 09-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân

Bà Lương Thị Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/HSST-QĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Chí N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1980, tại tỉnh Bình Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm *, thôn H, xã, huyện T, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Chí T và bà Mạc Thụy X (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam ngày 08/12/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; trú tại: Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn L (theo văn bản ủy quyền ngày 17/4/2023): Anh Lê Ngọc C, sinh năm 1984, địa chỉ: Số **, đường L, khối *, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1992. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 29/9/2022, trên tuyến đường chuyên dụng xuất nhập khẩu hàng hoá T/Việt Nam - K/Trung Quốc thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tại vị trí Km số 0+60m, thì Nguyễn Văn L dừng xe làm thủ tục nhập công hàng, thì Đỗ Chí N đến đỗ xe song song với xe của Nguyễn Văn L, thì Đỗ Chí N xuống xe cầm theo 01 búa đinh và xảy ra cãi vã với Nguyễn Văn L về việc xe của Nguyễn Văn L chen lên trước đầu xe của Đỗ Chí N, do bực tức Đỗ Chí N đã dùng búa đinh đập một phát ngang từ phải sang trái sượt qua vai trái của Nguyễn Văn L trúng phần phía dưới hàm trái gây thương tích, Nguyễn Văn L trình báo cán bộ Đồn biên phòng T đang làm nhiệm vụ về việc bị Đỗ Chí N dùng búa đinh đập gây thương tích, cán bộ Đồn biên phòng T đã đưa Đỗ Chí N về Đồn Biên phòng T lập biên bản sự việc, tạm giữ: 01 búa đinh, cán bằng gỗ dài 31 cm (búa dài khoảng 13.5cm. phần đầu búa rộng khoảng 04cm, phần lưỡi búa dài khoảng 0,5cm). Anh Nguyễn Văn L được đưa đi Bệnh viên Đa khoa trung tâm tỉnh Lạng Sơn, điều trị chuẩn đoán gãy xương hàm dưới, ngày 30/9/2022, chuyển đến Bệnh viện răng hàm mặt Trung ương Hà Nội điều trị, đến ngày 11/10/2022 thì ra viện với tình trạng ổn định.

Tại Bản kết luận giám định số 283/2022/PYTT ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Gãy xương hàm dưới, tỷ lệ 08%; Sẹo ngách lợi dưới, tỷ lệ 1%". Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của anh Nguyễn Văn L là 09%.

Ngày 30/11/2022 anh Nguyễn Văn L yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Chí N, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Ngày 08/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã bắt Đỗ Chí N để tạm giam, không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Đỗ Chí N khai: Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2022 anh Nguyễn Văn L và Đỗ Chí N điều khiển xe ô tô đầu kéo đi từ T sang Trung Quốc, sau đó chở hàng từ Trung Quốc về Việt Nam. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày 29/9/2022, thì anh L điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 12C-0**** kéo theo 01 Container đến khu vực trạm phun khử khuẩn của Trung Quốc do đường hẹp, nên từ vị trí song song với xe đầu kéo biển kiểm soát 34H-0**** do Đỗ Chí N điều khiển, thì anh Nguyễn Văn L điều khiển xe vượt lên phía trước đầu xe của Đỗ Chí N để nhập làn đi tiếp, đi được khoảng 100 mét qua trạm phun khử khuẩn thuộc địa phận Việt Nam, thì Nguyễn Văn L dừng xe để làm thủ tục giấy tờ nhập công hàng về, lúc này N cũng điều khiển xe đến đỗ song song với xe của Nguyễn Văn L và Đỗ Chí N xuống xe cầm theo 01 chiếc

búa đinh, cán bằng gỗ, để kiểm tra lốp xe, thì Đỗ Chí N và L xảy ra cãi nhau về việc trước đó Nguyễn Văn L điều khiển xe chen lên trước đầu xe của Đỗ Chí N, do bực tức Đỗ Chí N đi về phía Nguyễn Văn L và dùng tay phải cầm búa đinh đập 01 phát ngang từ phải sang trái, sượt qua vai trái, trúng vào phía dưới hàm bên trái của Nguyễn Văn L.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Chí N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Chí N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn L vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền anh Lê Ngọc C yêu cầu bị cáo Đỗ Chí N phải bồi thường các khoản viện phí, tiền xe đi lại và thu nhập thực tế bị mất, tổn thất tinh thần, tiền công người chăm sóc với tổng số tiền là: 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu đồng) và đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Chí N theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Chí N phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 48, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Chí N mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bồi thường quá cao, nên bị cáo và đại diện bị hại không tự thỏa thuận, đề nghị đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật cụ thể các khoản thuốc men, viện phí, tiền xe đi lại, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền công người phục vụ trong thời gian bị hại nằm điều trị, thu nhập bị mất, tổn thất tinh thần với số tiền từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo Đỗ Chí N thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Đại diện bị hại tranh luận Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là nhẹ, không đồng ý áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mức bồi thường thấp. Viện kiểm sát có tranh luận với đại diện bị hại, Viện kiểm sát đã căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị mức hình phạt, mức bồi thường là phù hợp, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt và mức bồi thường đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Chí N thừa nhận hành vi phạm tội, cầm búa đinh bằng tay phải đập vào cằm dưới hàm của anh Nguyễn Văn L gây thương tích. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai bị hại và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích, thì tỷ lệ thương tích bị cáo Đỗ Chí N gây ra cho anh Nguyễn Văn L là 09%, nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện khiểm sát truy tố bị cáo Đỗ Chí N phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, vì lý do bị hại lái xe chen lên trước, nhưng bị cáo có hành vi côn đồ, dùng búa đinh là vật cứng, là hung khí nguy hiểm đập vào cằm dưới của bị hại gây thương tích. Vì vậy, cần xử lý nghiêm áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[4] Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ, là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khắc phục hậu quả, ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid-19, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn L vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền anh Lê Ngọc C yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản viện phí, tiền xe đi lại và thu nhập thực tế bị mất, tổn thất tinh thần, tiền công người chăm sóc với tổng số tiền là: 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Do đại diện bị hại yêu cầu bồi thường quá cao, nên bị cáo và đại diện bị hại không tự thỏa thuận được về mức bồi thường, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về việc bồi thường thiệt hại do

sức khỏe bị xâm phạm, các khoản có hóa đơn, chứng từ do đại diện bị hại cung cấp, Hội đồng xét xử xác định các khoản bồi thường cụ thể như sau:

- Phiếu thu ngày 03/10/2022 = 1.310.000 đồng;

- Phiếu thu ngày 11/10/2022 = 421.545 đồng;

- Phiếu thu ngày 03/10/2022 = 800.000 đồng;

- Hóa đơn ngày 11/10/2022 = 14.665.880 đồng;

- Phiếu thu ngày 03/10/2022 = 38.700 đồng;

- Phiếu thu chi phí phẫu thuật ngày 11/10/2022 = 500.000 đồng;

- Hóa đơn ngày 29/10/2022 = 104.100 đồng;

- Biên lai tiền khám ngày 03/10/2022 = 200.000 đồng;

- Phiếu thu chuẩn đoán hình ảnh ngày 11/10/2022 = 892.100 đồng;

- Hóa đơn ngày 30/9/2022 = 1.489.935 đồng;

- Thu nhập bị mất của bị hại (từ ngày 29/9/2022 đến ngày 11/10/2022) là 13 ngày. Tại thời điểm bị thương tích bị hại làm lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K mức lương 18.000.000 đồng/tháng : 30 ngày = 600.000 đồng/ngày x 13 ngày = 7.800.000 đồng.

- Thu nhập bị giảm sút và tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện 01 tháng = 30 ngày x 300.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng;

- Khoản tiền bù đắp về tinh thần: 06 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 8.940.000 đồng;

- Tiền xe từ xã T đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn 01 người và người đưa đi cấp cứu là 500.000 đồng;

- Tiền xe từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn đến Bệnh viện răng hàm mặt Trung ương Hà Nội 01 người và người đưa đi cấp cứu là 1.400.000 đồng;

- Tiền xe từ Bệnh viện răng hàm mặt Trung ương Hà Nội về Lào Cai 01 người và người đưa đi viện là 1.400.000 đồng;

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị 200.000 đồng/ngày x 13 ngày = 2.600.000 đồng;

- Tiền công người phục vụ bị mất thu nhập 13 ngày x 01 người x 300.000 đồng/ngày = 3.900.000 đồng;

- Tiền xe đi giám định từ Lào Cai đến Lạng Sơn lượt đi, lượt về và tiền ngủ 1.500.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập 02 ngày đi giám định x 300.000 đồng/người = 600.000 đồng;

+ Chi phí nằm viện phẫu thuật tháo nẹp kết hợp xương hàm gồm:

- Tiền khám 38.700 đồng;

- Tiền chụp X quang mặt thẳng 80.000 đồng;

- Chụp x quang răng toàn cảnh 150.000 đồng;

- Tiền xét nghiệm 920.000 đồng;

- Tiền giường bệnh 300.500 đồng x 10 ngày = 3.005.000 đồng;

- Tiền thuốc 601.545 đồng;

- Tiền phẫu thuật 1.995.000 đồng;

- Tiền xe Lào Cai – Hà Nội = 1.400.000 đồng;

- Tiền xe Hà Nội – Lào cai = 1.400.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập 10 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng;

- Tiền công người phục vụ 10 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 73.652.505 (bẩy mươi ba triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn năm trăm linh năm đồng). Theo biên lai số AA/2021/0002458 ngày 18/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đỗ Chí N đã nộp tiền bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn L được số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Bị cáo Đỗ Chí N còn phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn L 43.652.505 (bốn mươi ba triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn năm trăm linh năm) đồng.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận. Đối với phần bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc búa đinh, là vật chứng của vụ án không có giá trị, tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người dại diện có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 48, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 584, Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136. Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Chí N phạm tội: Cố ý gây thương tích.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Chí N 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2022.

3. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Chí N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại anh Nguyễn Văn L là 73.652.505 (bẩy mươi ba triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn năm trăm linh năm đồng). Theo biên lai số AA/2021/0002458 ngày 18/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đỗ Chí N đã nộp tiền bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn L được số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Bị cáo Đỗ Chí N còn phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn L 43.652.505 (bốn mươi ba triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn năm trăm linh năm) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, đối với khoản tiền bồi thường trên, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) chiếc búa đinh cán bằng gỗ dài 31 cm, phần đầu búa bằng kim loại, dài khoảng 13,5cm, rộng 4cm, phần lưỡi búa rộng 0,5cm.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/4/2023).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Chí N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.183.000 (hai triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an h. Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Thị Máy